

**Phụ lục**  
**SỐ LƯỢNG CÔNG DÂN MIỄN, TẠM HOÃN GỌI NHẬP NGŨ NĂM 2026**  
 (Kèm theo Quyết định số /QĐ- UBND ngày /11/2025 của UBND thành phố Hà Nội)

STT	Địa phương	Tổng	Miễn gọi nhập ngũ	Tạm hoãn gọi nhập ngũ	Ghi chú
<b>Tổng cộng</b>		<b>144,499</b>	<b>51</b>	<b>144,448</b>	
1	Xã Thụ Lâm	2,398		2,398	Danh sách theo Báo cáo số 157/BC-UBND ngày 04/11/2025 của UBND xã Thụ Lâm
2	Xã Phúc Thịnh	2,219		2,219	Danh sách theo Báo cáo số 145/BC-UBND ngày 20/10/2025 của UBND xã Phúc Thịnh
3	Xã Mê Linh	1,004		1,004	Danh sách theo Báo cáo số 204/BC-UBND ngày 01/11/2025 của UBND xã Mê Linh
4	Xã Yên Lãng	1,109		1,109	Danh sách theo Báo cáo số 173/BC-UBND ngày 04/11/2025 của UBND xã Yên Lãng
5	Xã Tiến Thắng	959		959	Danh sách theo Báo cáo số 202/BC-UBND ngày 04/11/2025 của UBND xã Tiến Thắng
6	Xã Quang Minh	1,184		1,184	Danh sách theo Báo cáo số 212/BC-UBND ngày 05/11/2025 của UBND xã Quang Minh
7	Xã Sóc Sơn	2,758		2,758	Danh sách theo Báo cáo số 200/BC-UBND ngày 06/11/2025 của UBND xã Sóc Sơn
8	Xã Đa Phúc	1,761		1,761	Danh sách theo Báo cáo số 179/BC-UBND ngày 30/10/2025 của UBND xã Đa Phúc
9	Xã Nội Bài	966		966	Danh sách theo Báo cáo số 187/BC-UBND ngày 04/11/2025 của UBND xã Nội Bài
10	Xã Trung Giã	1,167		1,167	Danh sách theo Báo cáo số 190/BC-UBND ngày 31/10/2025 của UBND xã Trung Giã
11	Xã Kim Anh	1,085		1,085	Danh sách theo Báo cáo số 169/BC-UBND ngày 31/10/2025 của UBND xã Kim Anh
12	Xã Minh Châu	110		110	Danh sách theo Báo cáo số 130/BC-UBND ngày 06/11/2025 của UBND xã Minh Châu
13	Xã Quảng Oai	865		865	Danh sách theo Báo cáo số 166/BC-UBND ngày 15/10/2025 của UBND xã Quảng Oai
14	Xã Vật Lại	1,087	2	1,085	Danh sách theo Báo cáo số 181/BC-UBND ngày 04/10/2025 của UBND xã Vật Lại
15	Xã Cổ Đô	1,534		1,534	Danh sách theo Báo cáo số 184/BC-UBND ngày 28/10/2025 của UBND xã Cổ Đô

STT	Địa phương	Tổng	Miễn gọi nhập ngũ	Tạm hoãn gọi nhập ngũ	Ghi chú
16	Xã Bất Bạt	626		626	Danh sách theo Báo cáo số 164/BC-UBND ngày 07/11/2025 của UBND xã Bất Bạt
17	Xã Suối Hai	498		498	Danh sách theo Báo cáo số 171/BC-UBND ngày 04/11/2025 của UBND xã Suối Hai
18	Xã Ba Vì	409		409	Danh sách theo Báo cáo số 187/BC-UBND ngày 05/11/2025 của UBND xã Ba Vì
19	Xã Yên Bài	315		315	Danh sách theo Báo cáo số 165/BC-UBND ngày 05/11/2025 của UBND xã Yên Bài
20	Phường Sơn Tây	1,344	2	1,342	Danh sách theo Báo cáo số 172/BC-UBND ngày 04/11/2025 của UBND phường Sơn Tây
21	Phường Tùng Thiện	824		824	Danh sách theo Báo cáo số 200/BC-UBND ngày 04/11/2025 của UBND phường Tùng Thiện
22	Xã Đoài Phương	832		832	Danh sách theo Báo cáo số 165/BC-UBND ngày 05/11/2026 của UBND xã Đoài Phương
23	Xã Phúc Thọ	1,518	1	1,517	Danh sách theo Báo cáo số 154/BC-UBND ngày 24/10/2025 của UBND xã Phúc Thọ
24	Xã Phúc Lộc	896		896	Danh sách theo Báo cáo số 200/BC-UBND ngày 05/11/2025 của UBND xã Phúc Lộc
25	Xã Hát Môn	1,278	1	1,277	Danh sách theo Báo cáo số 223/BC-UBND ngày 04/11/2025 của UBND xã Hát Môn
26	Xã Thạch Thất	1,201		1,201	Danh sách theo Báo cáo số 152/BC-UBND ngày 06/11/2025 của UBND xã Thạch Thất
27	Xã Hạ Bằng	706		706	Danh sách theo Báo cáo số 123/BC-UBND ngày 06/11/2025 của UBND xã Hạ Bằng
28	Xã Tây Phương	2,000		2,000	Danh sách theo Báo cáo số 172/BC-UBND ngày 04/11/2025 của UBND xã Tây Phương
29	Xã Hoà Lạc	318		318	Danh sách theo Báo cáo số 124/BC-UBND ngày 05/11/2025 của UBND xã Hòa Lạc
30	Xã Yên Xuân	380		380	Danh sách theo Báo cáo số 312/BC-UBND ngày 05/11/2025 của UBND xã Yên Xuân
31	Xã Quốc Oai	1,429	1	1,428	Danh sách theo Báo cáo số 229/BC-UBND ngày 04/11/2025 của UBND xã Quốc Oai
32	Xã Hưng Đạo	972		972	Danh sách theo Báo cáo số 246/BC-UBND ngày 06/11/2025 của UBND xã Hưng Đạo

<b>STT</b>	<b>Địa phương</b>	<b>Tổng</b>	<b>Miễn gọi nhập ngũ</b>	<b>Tạm hoãn gọi nhập ngũ</b>	<b>Ghi chú</b>
33	Xã Kiều Phú	<b>1,063</b>		1,063	Danh sách theo Báo cáo số 245/BC-UBND ngày 05/11/2025 của UBND xã Kiều Phú
34	Xã Phú Cát	<b>658</b>		658	Danh sách theo Báo cáo số 220/BC-UBND ngày 05/11/2025 của UBND xã Phú Cát
35	Xã Hoài Đức	<b>1,357</b>		1,357	Danh sách theo Báo cáo số 154/BC-UBND ngày 06/11/2025 của UBND xã Hoài Đức
36	Xã Dương Hòa	<b>1,313</b>	2	1,311	Danh sách theo Báo cáo số 215/BC-UBND ngày 05/11/2025 của UBND xã Dương Hòa
37	Xã Sơn Đồng	<b>711</b>		711	Danh sách theo Báo cáo số 152/BC-UBND ngày 25/10/2025 của UBND xã Sơn Đồng
38	Xã An Khánh	<b>2,131</b>		2,131	Danh sách theo Báo cáo số 165/BC-UBND ngày 05/11/2025 của UBND xã An Khánh
39	Xã Đan Phượng	<b>1,117</b>		1,117	Danh sách theo Báo cáo số 113/BC-UBND ngày 04/11/2025 của UBND xã Đan Phượng
40	Xã Ô Diên	<b>2,163</b>		2,163	Danh sách theo Báo cáo số 262/BC-UBND ngày 06/11/2025 của UBND xã Ô Diên
41	Xã Liên Minh	<b>848</b>		848	Danh sách theo Báo cáo số 159/BC-UBND ngày 04/11/2025 của UBND xã Liên Minh
42	Phường Chương Mỹ	<b>1,647</b>	2	1,645	Danh sách theo Báo cáo số 180/BC-UBND ngày 24/10/2025 của UBND phường Chương Mỹ
43	Xã Phú Nghĩa	<b>1,313</b>		1,313	Danh sách theo Báo cáo số 193/BC-UBND ngày 24/10/2025 của UBND xã Phú Nghĩa
44	Xã Xuân Mai	<b>1,887</b>		1,887	Danh sách theo Báo cáo số 238/BC-UBND ngày 04/11/2025 của UBND xã Xuân Mai
45	Phường Yên Nghĩa	<b>847</b>	1	846	Danh sách theo Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 05/11/2025 của UBND phường Yên Nghĩa
46	Phường Dương Nội	<b>959</b>	1	958	Danh sách theo Báo cáo số 198/BC-UBND ngày 05/11/2025 của UBND phường Dương Nội
47	Phường Hoàn Kiếm	<b>874</b>		874	Danh sách theo Báo cáo số 144/BC-UBND ngày 31/10/2025 của UBND phường Hoàn Kiếm
48	Phường Cửa Nam	<b>392</b>		392	Danh sách theo Báo cáo số 212/BC-UBND ngày 31/10/2025 của UBND phường Cửa Nam
49	Phường Ba Đình	<b>562</b>	1	561	Danh sách theo Báo cáo số 126/BC-UBND ngày 03/11/2025 của UBND phường Ba Đình
50	Phường Ngọc Hà	<b>1,242</b>	1	1,241	Danh sách theo Báo cáo số 164/BC-UBND ngày 06/11/2025 của UBND phường Ngọc Hà

STT	Địa phương	Tổng	Miễn gọi nhập ngũ	Tạm hoãn gọi nhập ngũ	Ghi chú
51	Phường Giảng Võ	1,536		1,536	Danh sách theo Báo cáo số 154/BC-UBND ngày 07/11/2025 của UBND phường Giảng Võ
52	Phường Hai Bà Trưng	1,116		1,116	Danh sách theo Báo cáo số 161/BC-UBND ngày 04/11/2025 của UBND phường Hai Bà Trưng
53	Phường Hồng Hà	1,242	1	1,241	Danh sách theo Báo cáo số 164/BC-UBND ngày 06/11/2025 của UBND phường Hồng Hà
54	Phường Bạch Mai	406	1	405	Danh sách theo Báo cáo số 163/BC-UBND ngày 07/11/2025 của UBND phường Bạch Mai
55	Phường Đồng Đa	1,040	1	1,039	Danh sách theo Báo cáo số 94/BC-UBND ngày 06/11/2025 của UBND phường Đồng Đa
56	Phường Kim Liên	1,244		1,244	Danh sách theo Báo cáo số 132/BC-UBND ngày 31/10/2025 của UBND phường Kim Liên
57	Phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám	1,174		1,174	Danh sách theo Báo cáo số 107/BC-UBND ngày 05/11/2025 của UBND phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám
58	Phường Láng	800		800	Danh sách theo Báo cáo số 142/BC-UBND ngày 06/11/2025 của UBND phường Láng
59	Phường Ô Chợ Dừa	737	1	736	Danh sách theo Báo cáo số 101/BC-UBND ngày 03/11/2025 của UBND phường Ô Chợ Dừa
60	Phường Thanh Xuân	2,230	3	2,227	Danh sách theo Báo cáo số 164/BC-UBND ngày 04/11/2025 của UBND phường Thanh Xuân
61	Phường Cầu Giấy	1,242		1,242	Danh sách theo Báo cáo số 112/BC-UBND ngày 05/11/2025 của UBND phường Cầu Giấy
62	Phường Nghĩa Đô	1,771	2	1,769	Danh sách theo Báo cáo số 107/BC-UBND ngày 06/11/2025 của UBND phường Nghĩa Đô
63	Phường Yên Hòa	411		411	Danh sách theo Báo cáo số 116/BC-UBND ngày 07/11/2025 của UBND phường Yên Hòa
64	Phường Từ Liêm	1,008	2	1,006	Danh sách theo Báo cáo số 196/BC-UBND ngày 05/11/2025 của UBND phường Từ Liêm
65	Phường Xuân Phương	1,032		1,032	Danh sách theo Báo cáo số 175/BC-UBND ngày 07/11/2025 của UBND phường Xuân Phương
66	Phường Tây Mỗ	939		939	Danh sách theo Báo cáo số 174/BC-UBND ngày 03/11/2025 của UBND phường Tây Mỗ

STT	Địa phương	Tổng	Miễn gọi nhập ngũ	Tạm hoãn gọi nhập ngũ	Ghi chú
67	Phường Đại Mỗ	1,178		1,178	Danh sách theo Báo cáo số 119/BC-UBND ngày 10/11/2025 của UBND phường Đại Mỗ
68	Phường Tây Tựu	901		901	Danh sách theo Báo cáo số 101/BC-UBND ngày 03/11/2025 của UBND phường Tây Tựu
69	Phường Phú Diễn	1,309		1,309	Danh sách theo Báo cáo số 161/BC-UBND ngày 23/10/2025 của UBND phường Phú Diễn
70	Phường Xuân Đình	1,161		1,161	Danh sách theo Báo cáo số 120/BC-UBND ngày 06/11/2025 của UBND phường Xuân Đình
71	Phường Đông Ngạc	1,788		1,788	Danh sách theo Báo cáo số 153/BC-UBND ngày 07/11/2025 của UBND phường Đông Ngạc
72	Phường Thượng Cát	573		573	Danh sách theo Báo cáo số 190/BC-UBND ngày 08/11/2025 của UBND phường Thượng Cát
73	Phường Tây Hồ	1,768		1,768	Danh sách theo Báo cáo số 128/BC-UBND ngày 07/11/2005 của UBND phường Tây Hồ
74	Phường Phú Thượng	500		500	Danh sách theo Báo cáo số 121/BC-UBND ngày 07/11/2025 của UBND phường Phú Thượng
75	Phường Khương Đình	1,534		1,534	Danh sách theo Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 04/11/2025 của UBND phường Khương Đình
76	Phường Phương Liệt	1,401	2	1,399	Danh sách theo Báo cáo số 119/BC-UBND ngày 03/11/2025 của UBND phường Phương Liệt
77	Phường Vĩnh Tuy	1,176		1,176	Danh sách theo Báo cáo số 167/BC-UBND ngày 06/11/2025 của UBND phường Vĩnh Tuy
78	Phường Tương Mai	897		897	Danh sách theo Báo cáo số 217/BC-UBND ngày 04/11/2025 của UBND phường Tương Mai
79	Phường Long Biên	1,110		1,110	Danh sách theo Báo cáo số 163/BC-UBND ngày 28/10/2025 của UBND phường Long Biên
80	Phường Bồ Đề	2,544	1	2,543	Danh sách theo Báo cáo số 136/BC-UBND ngày 04/11/2025 của UBND phường Bồ Đề
81	Phường Việt Hưng	2,101		2,101	Danh sách theo Báo cáo số 141/BC-UBND ngày 03/11/2025 của UBND phường Việt Hưng
82	Phường Phúc Lợi	1,349		1,349	Danh sách theo Báo cáo số 158/BC-UBND ngày 03/11/2025 của UBND phường Phúc Lợi
83	Xã Gia Lâm	1,369		1,369	Danh sách theo Báo cáo số 195/BC-UBND ngày 06/11/2025 của UBND xã Gia Lâm
84	Xã Thuận An	1,312	5	1,307	Danh sách theo Báo cáo số 51/BC-UBND ngày 06/11/2025 của UBND xã Thuận An
85	Xã Bát Tràng	848		848	Danh sách theo Báo cáo số 1043/BC-UBND ngày 08/11/2025 của UBND xã Bát Tràng

STT	Địa phương	Tổng	Miễn gọi nhập ngũ	Tạm hoãn gọi nhập ngũ	Ghi chú
86	Xã Phù Đổng	<b>1,900</b>	1	1,899	Danh sách theo Báo cáo số 03/BC-UBND ngày 05/11/2025 của UBND xã Phù Đổng
87	Xã Đông Anh	<b>2,218</b>		2,218	Danh sách theo Báo cáo số 187/BC-UBND ngày 06/11/2025 của UBND xã Đông Anh
88	Xã Thiên Lộc	<b>1,247</b>		1,247	Danh sách theo Báo cáo số 205/BC-UBND ngày 03/11/2025 của UBND xã Thiên Lộc
89	Xã Vĩnh Thanh	<b>1,065</b>		1,065	Danh sách theo Báo cáo số 138/BC-UBND ngày 28/10/2025 của UBND xã Vĩnh Thanh
90	Xã Thường Tín	<b>1,347</b>		1,347	Danh sách theo Báo cáo số 155 /BC-UBND ngày 30/10/2025 của UBND xã Thường Tín
91	Xã Thượng Phúc	<b>852</b>		852	Danh sách theo Báo cáo số 188/BC-UBND ngày 29/10/2025 của UBND xã Thượng Phúc
92	Xã Chương Dương	<b>1,427</b>		1,427	Danh sách theo Báo cáo số 146/BC-UBND ngày 30/10/2025 của UBND xã Chương Dương
93	Xã Hồng Vân	<b>1,176</b>		1,176	Danh sách theo Báo cáo số 148/BC-UBND ngày 30/10/2025 của UBND xã Hồng Vân
94	Xã Phú Xuyên	<b>1,774</b>		1,774	Danh sách theo Báo cáo số 190/BC-UBND ngày 24/10/2025 của UBND xã Phú Xuyên
95	Xã Phương Dục	<b>952</b>		952	Danh sách theo Báo cáo số 234/BC-UBND ngày 30/10/2025 của UBND xã Phương Dục
96	Xã Chuyên Mỹ	<b>834</b>	1	833	Danh sách theo Báo cáo số 182/BC-UBND ngày 29/10/2025 của UBND xã Chuyên Mỹ
97	Xã Đại Xuyên	<b>878</b>	1	877	Danh sách theo Báo cáo số 231/BC-UBND ngày 29/10/2025 của UBND xã Đại Xuyên
98	Xã Thanh Oai	<b>1,034</b>	1	1,033	Danh sách theo Báo cáo số 195/BC-UBND ngày 29/10/2025 của UBND xã Thanh Oai
99	Xã Bình Minh	<b>1,228</b>		1,228	Danh sách theo Báo cáo số 149/BC-UBND ngày 30/10/2025 của UBND xã Bình Minh
100	Xã Tam Hưng	<b>926</b>		926	Danh sách theo Báo cáo số 204/BC-UBND ngày 31/10/2025 của UBND xã Tam Hưng
101	Xã Dân Hoà	<b>874</b>		874	Danh sách theo Báo cáo số 204/BC-UBND ngày 31/10/2025 của UBND xã Dân Hoà
102	Xã Vân Đình	<b>1,067</b>	1	1,066	Danh sách theo Báo cáo số 251/BC-UBND ngày 29/10/2025 của UBND xã Vân Đình
103	Xã Ứng Thiên	<b>807</b>	1	806	Danh sách theo Báo cáo số 258/BC-UBND ngày 28/10/2025 của UBND xã Ứng Thiên

STT	Địa phương	Tổng	Miễn gọi nhập ngũ	Tạm hoãn gọi nhập ngũ	Ghi chú
104	Xã Hòa Xá	801	2	799	Danh sách theo Báo cáo số 269/BC-UBND ngày 29/10/2025 của UBND xã Hòa Xá
105	Xã Ứng Hòa	942		942	Danh sách theo Báo cáo số 275/BC-UBND ngày 25/10/2025 của UBND xã Ứng Hòa
106	Xã Mỹ Đức	747		747	Danh sách theo Báo cáo số 167/BC-UBND ngày 30/10/2025 của UBND xã Mỹ Đức
107	Xã Hồng Sơn	632		632	Danh sách theo Báo cáo số 137/BC-UBND ngày 30/10/2025 của UBND xã Hồng Sơn
108	Xã Phúc Sơn	660		660	Danh sách theo Báo cáo số 187/BC-UBND ngày 05/11/2025 của UBND xã Phúc Sơn
109	Xã Hương Sơn	783		783	Danh sách theo Báo cáo số 173/BC-UBND ngày 29/10/2025 của UBND xã Hương Sơn
110	Xã Trần Phú	540		540	Danh sách theo Báo cáo số 193/BC-UBND ngày 30/10/2025 của UBND xã Trần Phú
111	Xã Hòa Phú	679		679	Danh sách theo Báo cáo số 346/BC-UBND ngày 29/10/2025 của UBND xã Hòa Phú
112	Xã Quảng Bị	949		949	Danh sách theo Báo cáo số 196/BC-UBND ngày 31/10/2025 của UBND xã Quảng Bị
113	Phường Phú Lương	917		917	Danh sách theo Báo cáo số 229/BC-UBND ngày 01/11/2025 của UBND phường Phú Lương
114	Phường Hà Đông	3,229	4	3,225	Danh sách theo Báo cáo số 265/BC-UBND ngày 31/10/2025 của UBND phường Hà Đông
115	Phường Kiến Hưng	1,124	3	1,121	Danh sách theo Báo cáo số 198/BC-UBND ngày 30/10/2025 của UBND phường Kiến Hưng
116	Phường Lĩnh Nam	335		335	Danh sách theo Báo cáo số 110/BC-UBND ngày 30/10/2025 của UBND phường Lĩnh Nam
117	Phường Hoàng Mai	1,433		1,433	Danh sách theo Báo cáo số 115/BC-UBND ngày 03/11/2025 của UBND phường Hoàng Mai
118	Phường Vĩnh Hưng	1,467		1,467	Danh sách theo Báo cáo số 169/BC-UBND ngày 07/11/2025 của UBND phường Vĩnh Hưng
119	Phường Định Công	1,406	2	1,404	Danh sách theo Báo cáo số 103/BC-UBND ngày 30/10/2025 của UBND phường Định Công
120	Phường Hoàng Liệt	966		966	Danh sách theo Báo cáo số 84/BC-UBND ngày 30/10/2025 của UBND phường Hoàng Liệt

STT	Địa phương	Tổng	Miễn gọi nhập ngũ	Tạm hoãn gọi nhập ngũ	Ghi chú
121	Phường Yên Sở	306		306	Danh sách theo Báo cáo số 126/BC-UBND ngày 04/11/2025 của UBND phường Yên Sở
122	Xã Thanh Trì	816		816	Danh sách theo Báo cáo số 161/BC-UBND ngày 05/11/2025 của UBND xã Thanh Trì
123	Xã Đại Thanh	1,488		1,488	Danh sách theo Báo cáo số 153/BC-UBND ngày 30/10/2025 của UBND xã Đại Thanh
124	Xã Nam Phù	922		922	Danh sách theo Báo cáo số 170/BC-UBND ngày 24/10/2025 của UBND xã Nam Phù
125	Xã Ngọc Hồi	875		875	Danh sách theo Báo cáo số 148/BC-UBND ngày 30/10/2025 của UBND xã Ngọc Hồi
126	Phường Thanh Liệt	1,293		1,293	Danh sách theo Báo cáo số 177/BC-UBND ngày 30/10/2025 của UBND phường Thanh Liệt